

Bộ 25 câu hỏi trắc nghiệm Địa lý lớp 12 bài 2

Câu 1: Điểm cực Bắc phần đất liền nước ta ở vĩ độ 23° 23' B tại xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, thuộc tỉnh

- A. Lào Cai B. Cao Bằng
C. Hà Giang D. Lạng Sơn

Câu 2: Điểm cực Nam phần đất liền nước ta ở vĩ độ 8° 34' B tại xã Đất Mũi, huyện, Ngọc Hiển, tỉnh

- A. Kiên Giang B. Cà Mau
C. An Giang D. Bạc Liêu

Câu 3: Điểm cực Tây phần đất liền ở kinh độ 102° 09' Đ tại xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, thuộc tỉnh

- A. Lai Châu B. Điện Biên
C. Sơn La D. Hòa Bình

Câu 4: Điểm cực Đông phần đất liền ở kinh độ 102° 24' Đ tại xã Vạn Thạch, huyện Vạn Ninh, thuộc tỉnh

- A. Quảng Ninh B. Bình Định
C. Phú Yên D. Khánh Hòa

Câu 5: Nước ta có hơn 4600 km đường biên giới trên đất liền, giáp với các nước

- A. Trung Quốc, Mianma, Lào
B. Trung Quốc, Lào, Campuchia
C. Trung Quốc, Lào, Thái Lan
D. Trung Quốc, Lào, Campuchia, Thái Lan

Câu 6: Đường biên giới dài nhất trên đất liền nước ta là với

- A. Lào B. Trung Quốc

C. Campuchia D. Thái Lan

Câu 7: Đường bờ biển của nước ta dài 3260 km, chạy từ

- A. Tỉnh Quang Ninh đến tỉnh Cà Mau
- B. Tỉnh Lạng Sơn đến tỉnh Cà Mau
- C. Tỉnh Lạng Sơn đến tỉnh Kiên Giang
- D. Tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Kiên Giang

Câu 8: Huyện đảo Hoàng Sa trực thuộc

- A. Tỉnh Quảng Trị B. Thành phố Đà Nẵng
- C. Tỉnh Khánh Hòa D. Tỉnh Quảng Ngãi

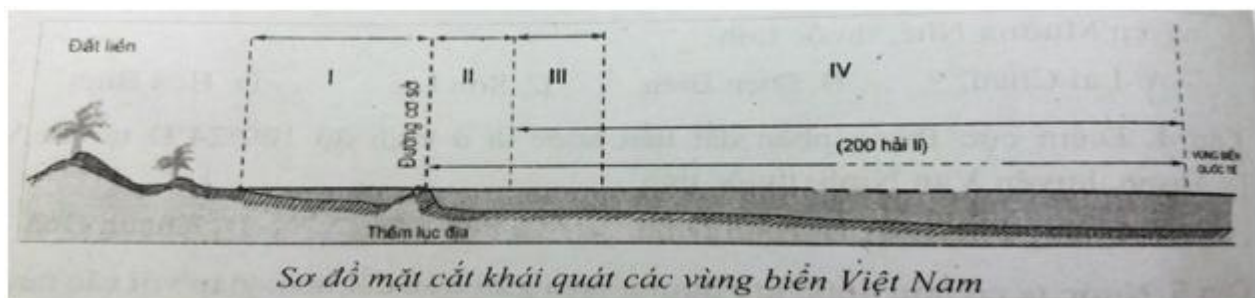
Câu 9: Huyện đảo Trường Sa trực thuộc

- A. Thành phố Đà Nẵng B. Tỉnh Quảng Nam
- C. Tỉnh Khánh Hòa D. Tỉnh Quảng Ngãi

Câu 10: Các nước xếp theo thứ tự giảm dần về độ dài đường biên giới trên đất liền với nước ta là

- A. Trung Quốc, Lào, Campuchia
- B. Trung Quốc, Campuchia, Lào
- C. Lào, Campuchia, Trung Quốc
- D. Lào, Trung Quốc, Campuchia

Câu 11: Cho sơ đồ sau :



Các vùng biển đánh theo thứ tự I, II, III, IV lần lượt là

- A. Lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền về kinh tế
- B. Nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền về kinh tế
- C. Cùng đặc quyền về kinh tế, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải
- D. Nội thủy, vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải, vùng đặc quyền về kinh tế

Câu 12: Vùng tiếp giáp với đất liền, ở phía trong đường cơ sở là

- A. Vùng tiếp giáp lãnh hải
- B. Lãnh hải
- C. Vùng đặc quyền về kinh tế
- D. Nội thủy

Câu 13: Vùng biển được quy định nhằm đảm bảo cho việc thực hiện chủ quyền của nước ven biển gọi là

- A. Vùng tiếp giáp lãnh hải
- B. Nội thủy
- C. Vùng đặc quyền về kinh tế
- D. Lãnh hải

Câu 14: Vùng biển tiếp liền với lãnh hải và hợp với lãnh hải một vùng biển rộng 200 hải lí tính từ đường cơ sở là

- A. Vùng tiếp giáp lãnh hải
- B. Nội thủy
- C. Vùng đặc quyền về kinh tế
- D. Lãnh hải

Câu 15: Vùng biển mà ở đó nhà nước ta thực hiện chủ quyền như trên lãnh thổ đất liền, được gọi là :

- A. Nội thủy
- B. Lãnh hải
- C. Vùng tiếp giáp lãnh hải
- D. Vùng đặc quyền về kinh tế

Câu 16: Vùng biển mà ranh giới ngoài của nó chính là biên giới trên biển của quốc gia, được gọi là:

- A. Nội thủy
- B. Lãnh
- C. Vùng tiếp giáp lãnh hải
- D. Vùng đặc quyền về kinh tế

Câu 17: Vị trí địa lí đã quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta

- A. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển
- B. Có thảm thực vật bốn màu xanh tốt
- C. Có khí hậu hai mùa rõ rệt
- D. Mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa

Câu 18: Vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc đã mang lại cho khí hậu nước ta đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có nền nhiệt độ cao
- B. Lượng mưa trong năm lớn
- C. Có bốn mùa rõ rệt
- D. Thường xuyên chịu ảnh hưởng của gió mùa

Câu 19: Nước Việt nam nằm ở

- A. Rìa phía Đông châu Á, khu vực cận nhiệt đới
- B. Phía Đông Thái Bình Dương, khu vực kinh tế sôi động của thế giới
- C. Rìa phía Đông của bán đảo Đông Dương, gần trung tâm Đông Nam Á
- D. Ven Biển Đông, trong khu vực khí hậu xích đạo gió mùa

Câu 20: Lãnh thổ Việt Nam là một khối thống nhất toàn vẹn, bao gồm:

- A. Vùng đất, hải đảo, thềm lục địa
- B. Vùng núi, vùng đồng bằng, vùng biển
- C. Vùng đồi núi cao, vùng đồi núi thấp, vùng đồng bằng
- D. Vùng đất, vùng trời, vùng

Câu 21: Căn cứ vào bảng số liệu trang 4 – 5 của Atlas Địa lí Việt Nam, thành phố trực thuộc trung ương có dân số lớn nhất nước ta là:

- A. Hà Nội B. Đà Nẵng
- C. Hải Phòng D. TP. Hồ Chí Minh

Câu 22: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5 tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Trị là

- A. Quảng Trị B. Đồng Hới
C. Đông Hà D. Hội An

Câu 23: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5 các tỉnh ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long không giáp biển là:

- A. Bến Tre, Trà Vinh B. Hậu Giang, Vĩnh Long
C. Sóc Trăng, Bạc Liêu D. Cà Mau, Kiên Giang

Câu 24: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5 hai tỉnh ở vùng Đông Nam bộ giáp với Campuchia là

- A. Tây Ninh, Bình Dương B. Bình Dương, Bình Phước
C. Bình Dương, Đồng Nai D. Tây Ninh, Bình Phước

Câu 25: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4-5 tỉnh nào ở Tây Nguyên không giáp với Lào hoặc Campuchia?

- A. Kom Tum B. Đắk Lắk
C. Gia Lai D. Lâm Đồng

Đáp án bộ 25 câu hỏi Địa lý 12 bài 2 trắc nghiệm

1-C 2-B 3-B 4-D 5-B 6-A 7-D 8-B 9-C 10-D

11-B 12-D 13-A 14-C 15-A 16-B 17-D 18-A 19-C 20-D

21-D 22-C 23-B 24-D 25-D